

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## ĐỀ 1

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Số gồm 0 đơn vị, 4 phần mười, 3 phần trăm, 9 phần nghìn viết là:

- A. 9 340                      B. 0,934                      C. 4,39                      D. 0,439

**Phương pháp**

Để viết số thập phân, ta viết phần nguyên, dấu phẩy, rồi viết phần thập phân.

**Lời giải**

Số gồm 0 đơn vị, 4 phần mười, 3 phần trăm, 9 phần nghìn viết là: 0,439

**Đáp án: D**

**Câu 2.** Giá trị của chữ số 9 trong số 235,869 là:

- A.  $\frac{9}{10}$                       B.  $\frac{9}{100}$                       C.  $\frac{9}{1000}$                       D.  $\frac{9}{10000}$

**Phương pháp**

Xác định hàng của chữ số 9 rồi xác định giá trị của chữ số đó trong số đã cho.

**Lời giải**

Chữ số 9 trong số 235,869 thuộc hàng phần nghìn nên có giá trị là  $\frac{9}{1000}$ .

**Đáp án: C**

**Câu 3.** Số thập phân thích hợp điền vào chỗ trống là: 5 ha 28m<sup>2</sup> = ..... ha

- A. 5,028                      B. 5,0028                      C. 5,28                      D. 5,208

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi: 1 ha = 10 000 m<sup>2</sup>

**Lời giải**

$$5 \text{ ha } 28\text{m}^2 = 5 \frac{28}{10000} \text{ ha} = 5,0028 \text{ ha}$$

**Đáp án: B**

**Câu 4.** Kết quả của phép tính 765,9 x 0,001 là:

- A. 7,659                      B. 765 900                      C. 0,7659                      D. 7 659 000

**Phương pháp**

Muốn nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001; ... ta chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên trái một, hai, ba, ... chữ số.

**Lời giải**

Ta có  $765,9 \times 0,001 = 0,7659$

**Đáp án: C**

**Câu 5.** Bác Nam đóng một mặt bàn gỗ hình tròn có đường kính bằng 75 cm. Chu vi của mặt bàn đó là:

- A. 235,5 cm      B. 471 cm      C. 117,75      D. 415,25

**Phương pháp**

Chu vi hình tròn = đường kính  $\times 3,14$

**Lời giải**

Chu vi của mặt bàn đó là:  $75 \times 3,14 = 235,5$  (cm)

**Đáp án: A**

**Câu 6.** Có 168 lít dầu được chia đều vào 35 can. Hỏi 24 can dầu như thế có tất cả bao nhiêu lít dầu?

- A. 192 lít      B. 112,5 lít      C. 108 lít      D. 115,2 lít

**Phương pháp**

- Tìm số lít dầu trong mỗi can

- Tìm số lít dầu trong 24 can

**Lời giải**

Số lít dầu trong mỗi can là:  $168 : 35 = 4,8$  (lít)

24 can dầu như thế có tất cả số lít dầu là:  $4,8 \times 24 = 115,2$  (lít)

**Đáp án: D**

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Đặt tính rồi tính

- a)  $658,3 + 96,28$       b)  $93,813 - 46,47$       c)  $37,14 \times 82$       d)  $308 : 5,5$

**Phương pháp**

Đặt tính rồi tính theo quy tắc đã học

**Lời giải**

$$\begin{array}{r} \text{a) } 658,3 \\ + 96,28 \\ \hline 754,58 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \text{b) } 93,813 \\ - 46,47 \\ \hline 47,343 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \text{c) } 37,14 \\ \times 82 \\ \hline 74,28 \\ 2971,2 \\ \hline 3045,48 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \text{d) } 3080 \overline{) 5,5} \\ \underline{330} \phantom{0} \\ 00 \phantom{0} \end{array}$$

**Câu 2.** Điền số thích hợp vào chỗ chấm

- a)  $7,68 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$       b)  $8,02 \text{ km}^2 = \dots\dots\dots \text{ ha}$   
c)  $3 \text{ tấn } 7 \text{ yến} = \dots\dots\dots \text{ tấn}$       d)  $2 \text{ ha } 150 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ ha}$

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:  $1\text{m}^2 = 10\,000\text{cm}^2$  ;  $1\text{km}^2 = 100\text{ha}$

$1\text{yến} = \frac{1}{100}\text{tấn}$  ;  $1\text{m}^2 = \frac{1}{10000}\text{ha}$

**Lời giải**

a)  $7,68\text{m}^2 = 76\,800\text{cm}^2$

b)  $8,02\text{km}^2 = 802\text{ha}$

c)  $3\text{tấn} 7\text{yến} = 3,07\text{tấn}$

d)  $2\text{ha} 150\text{m}^2 = 2,015\text{ha}$

**Câu 3.** Một ô tô trong 2 giờ đi được 135 km. Hỏi nếu đi với tốc độ như thế thì sau bao lâu ô tô đi được quãng đường 256,5 km?

**Phương pháp**

- Tìm số km ô tô đi được trong 1 giờ
- Tìm số giờ để ô tô đi được 256,5 km

**Lời giải**

Số km ô tô đi được trong 1 giờ là:

$$135 : 2 = 67,5 \text{ (km)}$$

Số giờ để ô tô đi được quãng đường 256,5 km là:

$$256,5 : 67,5 = 3,8 \text{ (giờ)}$$

Đáp số: 3,8 giờ

**Câu 4.** Một thửa ruộng dạng hình thang có độ dài 2 đáy là 18 m và 32 m; chiều cao bằng trung bình cộng của hai đáy. Người ta trồng lúa trên thửa ruộng đó, cứ  $1\text{m}^2$  thu hoạch được 1,2 kg thóc. Hỏi:

- a) Trên thửa ruộng đó người ta thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?
- b) Nếu mỗi ki-lô-gam thóc có giá 14 200 đồng thì bán hết lượng thóc đó người ta thu được bao nhiêu tiền?

**Phương pháp**

a) Tìm chiều cao của thửa ruộng = (đáy lớn + đáy bé) : 2

Tìm diện tích thửa ruộng = (đáy lớn + đáy bé) x chiều cao : 2

Tìm số kg thóc thu hoạch được = Diện tích x 1,2

b) Tìm số tiền thu hoạch được = Giá tiền của mỗi kg thóc x số kg thóc thu hoạch được

**Lời giải**

a) Chiều cao của thửa ruộng đó là:

$$(18 + 32) : 2 = 25 \text{ (m)}$$

Diện tích thửa ruộng đó là:

$$(32 + 18) \times 25 : 2 = 625 \text{ (m}^2\text{)}$$

Trên thửa ruộng đó người ta thu hoạch được số ki-lô-gam thóc là:

$$1,2 \times 625 = 750 \text{ (kg)}$$

$$\text{Đổi: } 750 \text{ kg} = 7,5 \text{ tạ}$$

b) Người ta thu được tất cả số tiền là:

$$14\ 200 \times 750 = 10\ 650\ 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: a) 7,5 tạ

b) 10 650 000 đồng